

HĐTTL VN30 – HẠ VÙNG TRADING TRONG PHIÊN CỦA VN30F1903

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 26/2/2019



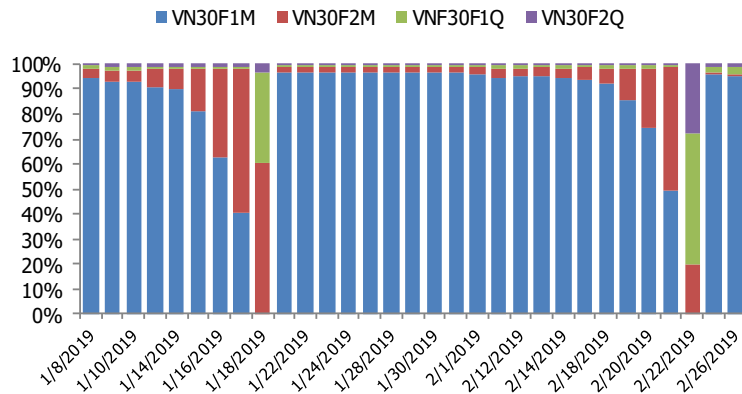
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	23	922.9	10.03
VN30F1904	18/04/2019	51	922.1	15.01
VN30F1906	20/06/2019	114	926	20.58
VN30F1909	19/09/2019	205	921.4	39.03

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao hôm nay diễn ra với áp lực bán khá mạnh và có thời điểm Vn-Index thủng mốc 980 điểm. Tuy vậy, dòng tiền bắt đáy luôn thường trực đã giúp thị trường thu hẹp đáng kể đà giảm về cuối phiên. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index giảm 7,37 điểm (-0,74%) xuống 987,06 điểm, trong khi Hnx-Index tăng 0,05% lên 107,66 điểm. Nhìn chung, phiên điều chỉnh hôm nay khá "tích cực", các nhóm cổ phiếu đầu khí, chứng khoán, ngân hàng, bất động sản... dù chịu áp lực điều chỉnh nhưng giảm không quá nhiều. Thanh khoản thị trường hôm nay tiếp tục ở mức khá cao với giá trị giao dịch (gồm thỏa thuận) đạt gần 6.000 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại cũng là điểm đáng chú ý khi họ tiếp tục mua ròng hơn 150 tỷ đồng trên HoSE nhưng đã bán ròng 567 tỷ đồng trên HNX (chủ yếu bán VGC).
- Khả năng điều tiết chỉ số của nhóm Large Cap đã suy giảm trong phiên hôm nay khi áp lực bán đeo bám quyết liệt trên diện rộng. Kỳ vọng tăng trưởng của chỉ số đã không đạt như kỳ vọng và hoạt động chốt lời Long khiến các HĐTL điều chỉnh khá mạnh trong phiên chiều. Ngắn hạn, sức ép chốt lời tại nhóm cổ phiếu trụ tăng nóng trong 2 tuần gần đây đang gia tăng xác suất giảm điểm trong phiên ngày mai. Dù vậy vùng 920-925 điểm của VN30-Index chưa bị xuyên thủng, đây cũng là các ngưỡng có độ dày lực mua tương ứng với dao động giá của nhóm Large Cap. Giới đầu tư có thể thực hiện các vị thế mua khi VN30-Index hồi phục tốt trong vùng giá này.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index điều chỉnh trở lại sau chuỗi tăng trưởng mạnh. Stochastic Oscillator đi vào vùng overbought nên hiện tượng rung lắc có thể tiếp diễn, tuy nhiên rủi ro giảm sâu không lớn khi MACD vẫn nằm trên đường signal. Giai đoạn tăng trưởng vẫn còn khi chỉ số đóng cửa trên nhóm MA ngắn hạn. Nếu vượt vùng kháng cự 940-945 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 965-970 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 920-922 điểm, chốt lời quanh vùng 928 đến 932 điểm, Stoploss nếu thủng 918 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1903 ở mức 928-930 điểm và chốt lời quanh 923-925 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 932 điểm.

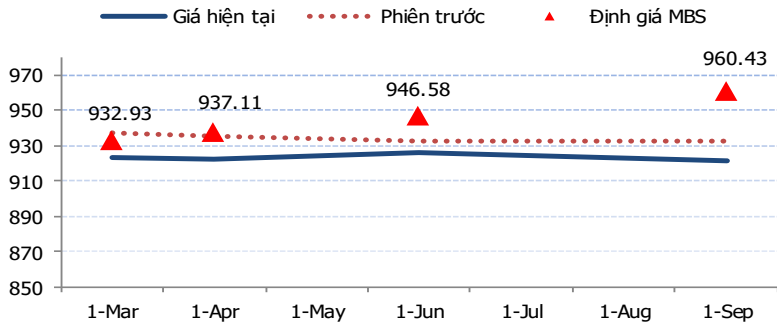
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở vị thế Long tại 918-920 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 940-960 điểm, Stoploss nếu VN30F1903 thủng vùng 910 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

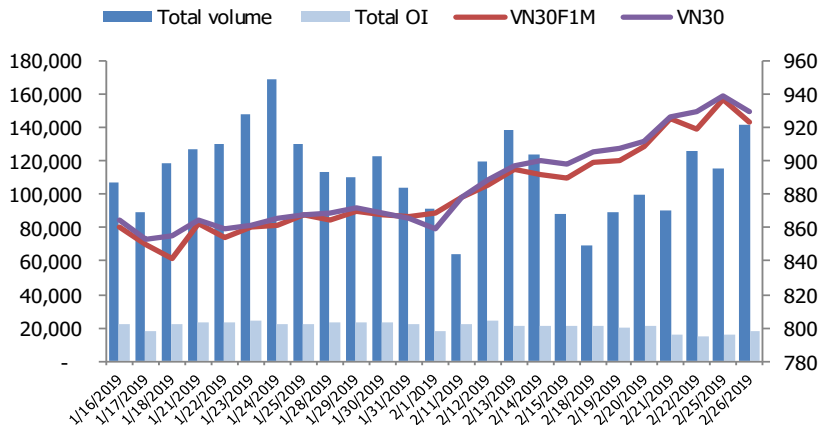
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	922.9	-1.50	140,349	23.04	17751	25.10
VN30F1904	922.1	-1.38	549	8.93	196	67.52
VN30F1906	926	-0.75	655	17.61	457	52.33
VN30F1909	921.4	-1.24	277	403.64	149	-8.02
Tổng			141,830	22.88	18,553	25.62

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Các HỢTL quay đầu giảm điểm trong phiên ngày thứ Ba, kéo giãn khoảng cách với cơ sở dữ cơ sở cũng giảm với tốc độ chậm hơn. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 1,50% xuống 922,9 điểm, basis đạt -6,61 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 922,1 điểm (-1,38%), 926 điểm (-0,75%) và 921,4 điểm (-1,24%). Theo đó basis lần lượt đạt -7,41 điểm, -3,51 điểm và -8,11 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng xấp xỉ 23% đạt 141.830 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 tăng tương ứng đạt 140.349 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 13.148,9 tỷ đồng, cao hơn 22% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 932,93 điểm (cao hơn 10,03 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 937,11 điểm (+15,01 điểm), VN30F1906 là 946,58 điểm (+20,58 điểm) và VN30F1909 là 960,43 điểm (+39,03 điểm).

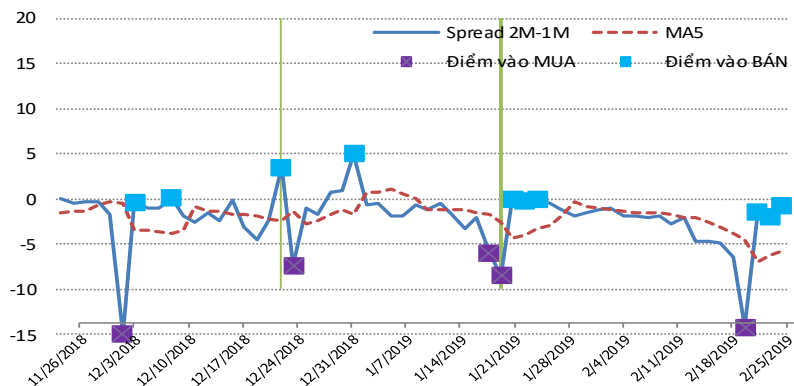
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



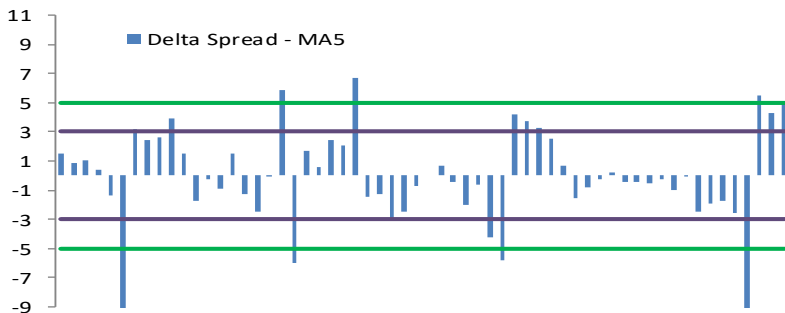
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.8	-2	1.2	-5.78	4.98
VN30F1Q - VN30F1M	3.1	-4	7.1	-8.2	11.3
VN30F1Q - VN30F2M	3.9	-2	5.9	-7.8	11.70
VN30F2Q - VN30F1M	-1.5	-4	2.5	-7.8	6.3
VN30F2Q - VN30F2M	-0.7	-2	1.3	-2.02	1.32
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.6	0	-4.6	0.4	-5

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



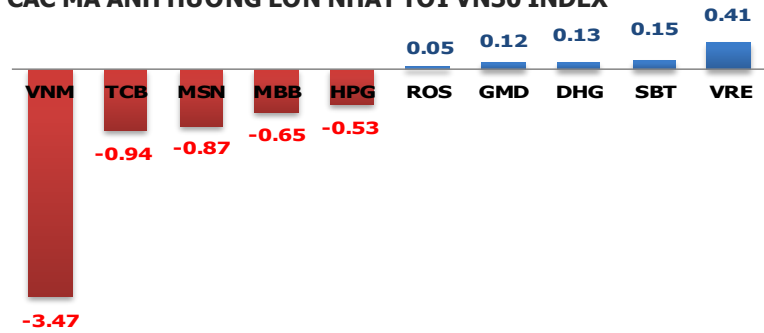
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch liền trước, bất chấp những biến động trời sập trong phiên của các hợp đồng tương lai, chênh lệch giá các hợp đồng không có nhiều biến động đáng kể khi các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm giá với tốc độ tương đương nhau. Đóng cửa, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) tăng nhẹ lên -0,8 điểm. Chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) hiện ở mức 3,9 điểm, trong khi đó, giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất giảm xuống mức -4,6 điểm. Với mức chênh lệch nhỏ này kết hợp với tính chất kém thanh khoản của 3 hợp đồng xa thì chênh lệch giá các hợp đồng có thể được điều chỉnh dễ dàng trong phiên giao dịch sau khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá cho các nhà đầu tư.
- Điểm đáng chú ý hiện nay là basis các hợp đồng đã giảm xuống khoảng từ -8,11 điểm đến -3,51 điểm. Thị trường cơ sở có dấu hiệu rung lắc khi gặp vùng kháng cự Fibonacci. Chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất đang ở mức thấp, gần 0 điểm. Nhà đầu tư có thể xem xét chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, mở vị thế Long/Short spread ở mức giá 0 điểm (tức đồng thời mua và bán 2 hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời đối với hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi thị trường có xu hướng lấp gap. Trong các trường hợp còn lại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng trong bối cảnh các cơ hội kiếm lời chưa rõ ràng.

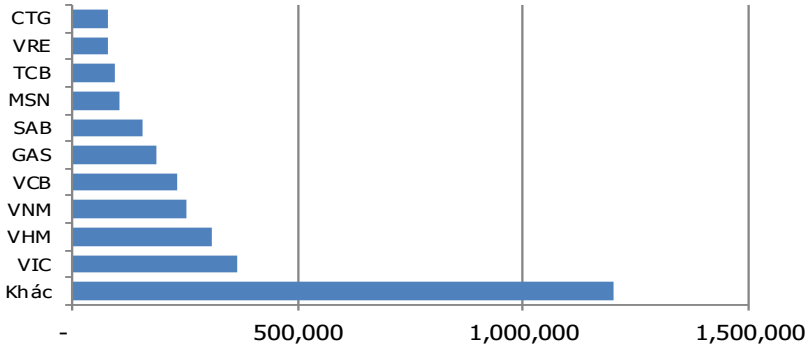
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



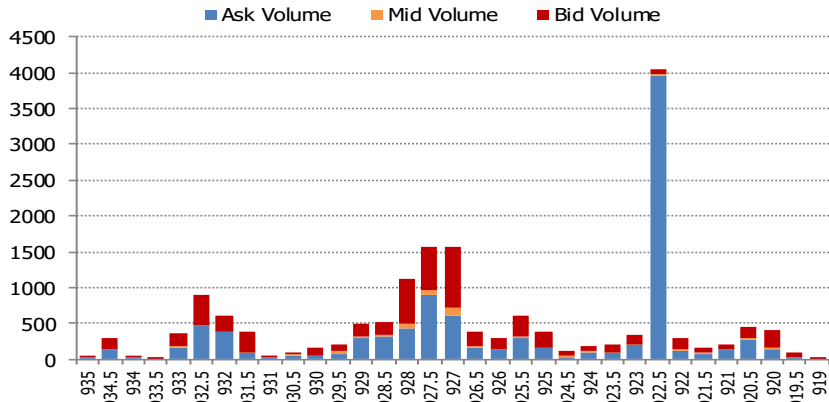
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau chuỗi ngày tăng điểm ấn tượng gần đây, tâm lý thận trọng đã quay trở lại thị trường trong bối cảnh Vn-Index tiến sát về vùng kháng cự 1.000 điểm. Trong đó, các nhóm chứng khoán, ngân hàng, dầu khí...nhìn chung đang chịu áp lực điều chỉnh. Nhóm dầu khí chịu ảnh hưởng mạnh hơn đôi chút bởi giá dầu đêm qua sụt giảm sâu. Càng về cuối phiên thị trường diễn biến với áp lực bán khá mạnh và có thời điểm Vn-Index thủng mốc 980 điểm, VN30 lùi sát hỗ trợ 920 điểm. Tuy vậy, dòng tiền bắt đáy luôn thường trực đã giúp thị trường thu hẹp đáng kể đà giảm về cuối phiên. Việc thị trường hồi phục trong những phút cuối phiên phải kể tới nỗ lực của VHM khi lấy lại mốc tham chiếu. Bên cạnh đó, VRE, DHG, CTG tăng điểm cũng hỗ trợ phần nào cho Index.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 9,96 điểm (-1,06%) xuống 929,51 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 06 mã tăng/23 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 58,44 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.229 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại cũng là điểm đáng chú ý khi họ tiếp tục mua ròng hơn 150 tỷ đồng trên HSX nhưng đã bán ròng 567 tỷ đồng trên HNX (chủ yếu bán VGC). Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như E1VFN30 (101,13 tỷ đồng), GEX (50,83 tỷ đồng), VCB (41,32 tỷ), HPG (38,97 tỷ đồng), SSI (36,57 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VHM là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 51,03 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VIC (39,11 tỷ đồng), DHG (23,61 tỷ đồng), PVD (15,74 tỷ đồng), PLX (14,83 tỷ đồng),....

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	987.06	- 0.74	16.55	10.59
Dow Jones	26,057.98	- 0.13	16.67	11.85
S&P 500	2,793.90	- 0.08	18.45	11.54
Nikkei 225	21,449.39	- 0.37	15.82	7.17
Shanghai	2,941.52	- 0.67	13.89	17.95
DAX	11,540.79	0.31	13.09	8.68
Vàng	1,329.26	-	-	3.45
Dầu WTI	55.94	0.79	-	22.29

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 26/02/2019			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.2	121.7	124.8	131.4
Thứ Tư - 27/02/2019			
[US] Phiên điều trần của Chủ tịch Fed Powell			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[TQ] PMI Sản xuất T.2			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trong buổi điều trần diễn ra hôm qua, chủ tịch Fed Powell khẳng định nền kinh tế chung hiện tại khỏe mạnh, nhưng có một vài số liệu đang cho thấy điều ngược lại là nguyên nhân khiến Fed thận trọng hơn về việc tăng lãi suất trong tương lai gần. Quốc hội đang bỏ phiếu bầu phủ quyết thông cáo khẩn cấp ông Trump đã đưa ra trước đó để bảo vệ dự án bức tường biên giới Mexico, theo ghi nhận phe Dân chủ đã dễ dàng giành chiến thắng áp đảo. Thiếu tin tích cực hỗ trợ, phố Wall bất ngờ quay đầu giảm trong phiên ngày thứ Ba để đóng cửa trong sắc đỏ. Tuy nhiên mức giảm cuối ngày ở ba chỉ số chính khá khiêm tốn, chỉ từ -0,07% đến -0,13% sau khi liên tục trời sập trong phiên. Lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm nhanh chóng giảm xuống còn 2,645%.
- Trong khi chỉ số chứng khoán chung châu Âu được cộng thêm 0,5% thì châu Á lại diễn biến cùng chiều với Mỹ. Hầu hết các sàn giao dịch lớn của khu vực này đều giảm, từ Thượng Hải, Hong Kong đến Nhật, Hàn, Úc... Đồng yên Nhật vẫn duy ở mức thấp, hiện tại tỷ giá USD/JPY đạt 110,81 không nhiều thay đổi so với cuối tuần trước.
- OPEC vẫn giữ nguyên kế hoạch cắt giảm cung dầu mặc áp lực từ Tổng thống Trump là yếu tố giúp giá dầu WTI trụ vững tại mốc 55,50 USD/thùng và dầu Brent lên gần 0,5% đạt 62,51 USD/thùng. Giá vàng không biến động nhiều, hiện đang giao dịch quanh giá 1.327 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Sau chuỗi 11 phiên tăng giá liên tiếp từ 135.000 đồng lên 151.600 đồng, tương ứng mức tăng hơn 12%, cổ phiếu VNM có phiên điều chỉnh khá mạnh trước áp lực chốt lời gia tăng. Chốt phiên, VNM giảm 5.500 đồng xuống 146.100 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, VNM đã có 11 phiên tăng giá liên tiếp gần đây với khối lượng thanh khoản liên tục tăng. Đóng cửa phiên 21/02, giá cổ phiếu VNM chính thức breakout thành công đỉnh tháng 6/2018 với khối lượng thanh khoản vượt trung bình 20 phiên. Trong ngắn hạn, VNM sẽ gặp kháng cự mạnh ở vùng 150.000-152.000 đồng (ngưỡng Fibonacci 61.8%), sau một thời gian tăng trưởng khá mạnh, VNM có thể thoái lui về mức 143.000-145.000 đồng trước khi breakout ngưỡng kháng cự mạnh này.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.91	146,100	-3.63	4.83%	119.86	-3.47	29.24	9.99
TCB	Banks	9.24	27,450	-1.08	2.20%	84.84	-0.94	9.67	1.94
VIC	Real Estate Investment & Services	7.70	115,500	-0.69	2.73%	91.59	-0.50	84.53	6.70
MSN	Financial Services	6.98	90,000	-1.32	3.17%	80.93	-0.87	16.62	5.38
HPG	General Industrials	6.51	34,500	-0.86	3.36%	256.61	-0.53	7.96	1.88
VPB	Banks	5.43	21,300	-0.93	2.61%	61.54	-0.47	7.13	1.51
VJC	Travel & Leisure	4.96	123,600	-0.72	1.54%	115.54	-0.34	13.06	6.32
VHM	Real Estate Investment & Services	5.36	92,000	0.00	3.33%	101.06	0.00	48.96	3.33
MBB	Banks	3.88	22,050	-1.78	1.81%	150.48	-0.65	9.32	1.52
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.78	88,500	-1.23	1.81%	71.04	-0.44	13.22	4.37
SAB	Beverages	3.52	247,000	-0.32	0.81%	6.52	-0.11	35.78	9.51
VCB	Banks	3.46	63,000	-0.63	2.58%	124.19	-0.20	18.75	3.69
STB	Banks	3.25	12,800	-0.78	1.97%	48.24	-0.24	17.21	0.97
HDB	Banks	3.12	30,650	-1.13	1.97%	34.50	-0.33	15.59	2.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.08	45,200	-0.66	1.33%	30.04	-0.19	8.49	2.34
NVL	Real Estate Investment & Services	2.87	59,400	-0.67	3.03%	26.76	-0.18	25.09	3.11
EIB	Banks	2.55	17,500	-1.69	5.93%	4.18	-0.41	15.88	1.42
VRE	General Retailers	2.52	34,500	1.77	4.50%	74.45	0.41	53.43	3.08
PNJ	General Retailers	1.94	98,200	-1.80	2.87%	33.51	-0.33	18.09	4.71
GAS	Oil & Gas Producers	1.39	97,900	-1.31	1.96%	90.00	-0.17	15.12	4.41
SSI	Financial Services	1.29	28,500	-0.35	1.95%	81.36	-0.04	9.83	1.51
CTG	Banks	1.18	21,350	0.23	2.14%	139.36	0.03	10.34	1.14
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,850	1.27	2.36%	16.40	0.12	4.41	1.45
REE	Industrial Engineering	0.86	34,100	0.89	1.77%	29.04	-0.35	6.73	1.21
ROS	Construction & Materials	0.90	35,700	0.56	4.39%	170.41	0.05	27.61	3.51
CTD	Construction & Materials	0.83	135,600	-0.29	2.22%	11.18	-0.02	6.71	1.31
SBT	Food Producers	0.79	20,200	2.02	3.05%	26.17	0.15	24.66	1.73
CII	Construction & Materials	0.65	23,500	-0.63	1.72%	70.24	-0.04	70.73	1.16
DPM	Chemicals	0.48	20,850	-0.71	2.42%	12.15	-0.03	13.97	1.02
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.54	111,900	2.57	4.85%	66.87	0.13	27.72	4.99

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn